TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ÂN THI
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số: 28/2019/HSST
Ngày 11 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI - TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà **Lương Thị Thủy**

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông: **Trịnh Đình Động**

Ông: **Đào Văn Vạn**

Thư ký phiên toà: Ông **Dương Mạnh Hùng** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên toà:

Bà **Nguyễn Thị Hữu** – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/HSST ngày 07/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST-HS ngày 28/10/2019

- *Bị cáo:* **Vương Văn A SN 1990** Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Chầy

Trú tại: thôn Nam Trì, xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Trồng trọt Trình độ học vấn: 7/12

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Bố đẻ: Vương Văn Tiếp SN 1960 Nghề nghiệp: Trồng trọt

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Thuật SN 1963 Nghề nghiệp: Trồng trọt

Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ 3

Vợ: Đỗ Thùy Linh SN 1995 Nghề nghiệp: Trồng trọt

Con: Có 02 con, con lớn SN 2016, con nhỏ SN 2017

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo Vương Văn A được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị can được tại ngoại tại địa phương nhưng ngày 23/9/2019, Vương Văn A tiếp tục phạm tội mới nên bị tạm giam trong một vụ án khác.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- *Bị hại:*

1. Anh **Hoàng Đình N SN 2000**

Trú tại: Cù Tu, Xuân Trúc, Ân Thi, Hưng Yên

2. Anh **Nguyễn Văn K SN 2000**

Trú tại: Phú Thôn, TT Ân Thi, Ân Thi, Hưng Yên
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
1. Anh **Đặng Văn Tr SN 1994**
Trú tại: Ngọc Nhuế, Tân Phúc, Ân Thi, Hưng Yên
2. Anh **Nguyễn Quang K SN 1988**
Trú tại: Gạo Bắc, Hồ Tùng Mậu, Ân Thi, Hưng Yên
-*Người làm chứng:*
1. Anh **Nguyễn Van G SN 1991**
Trú tại: Cù Tu, Xuân Trúc, Ân Thi, Hưng Yên
2. Anh **Nguyễn Huy B SN 1998**
Trú tại: Cao Trai, Vân Du, Ân Thi, Hưng Yên
3. Anh **Nguyễn Quý G SN 1995**
Trú tại: Trà Phương, Hồng Vân, Ân Thi, Hưng Yên
4. Anh **Nguyễn Văn B SN 1981**
Trú tại: Trà Phương, Hồng Vân, Ân Thi, Hưng Yên
5. Anh **Nguyễn Văn H SN 1995**
Trú tại: Thôn Quanh, TT Ân Thi, Ân Thi, Hưng Yên
6. Anh **Dương Văn V SN 1991**
Trú tại: Kênh Bối, Vân Du, Ân Thi, Hưng Yên
(Những người tham gia tố tụng gồm: Bị hại; Liên quan; Làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết từ trước với anh Nguyễn Van G nên khoảng 17h00 ngày 10/6/2019, Vương Văn A có gọi điện thoại cho anh Giang nhờ đến đón Ánh ở gầm cầu vượt cao tốc Hà Nội - Hải Phòng thuộc địa phận xã Vân Du, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Nhưng anh Giang bận không đi đón được nên anh Giang điện thoại cho anh Nam và cho số điện thoại của Ánh để anh Nam điện liên lạc đi đón Ánh, anh Nam đồng ý. Đến khoảng 17h40 cùng ngày, anh Nam điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α sơn màu xanh đen bạc, biển số 89B1 - 617.31 của anh Nam đi đến để đón Ánh. Khi anh Nam đi đến nơi, Ánh nhờ anh Nam chở đến xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên để lấy điện thoại. Sau khi lấy điện thoại xong, Ánh lại bảo anh Nam chở Ánh về quán Internet của anh Dương Văn V SN 1991 ở gần ngã tư thôn Kênh Bối, xã Vân Du, huyện Ân Thi lúc này vào khoảng 18h00 cùng ngày. Ánh và anh Nam đi vào trong quán ngồi nói chuyện thì Ánh nhìn thấy anh Nguyễn Huy B đang ngồi chơi điện tử trong quán. Ánh nói với anh Nam: *"cho anh mượn xe ra đây một lúc có việc, lát anh trả"* anh Nam đồng ý và đưa chìa khóa xe mô tô cho Ánh. Sau khi mượn được xe, Ánh đi ra chỗ anh Bằng và nói với anh Bằng *"đi chơi với anh một tí"*, anh Bằng đồng ý. Ánh đi ra cửa quán mở khóa điện xe mô tô mượn của anh Nam dựng trước cửa quán và nổ máy điều khiển xe mô tô chở anh Bằng ngồi phía sau, khi đi đến gầm cầu vượt cao tốc Hà Nội - Hải Phòng thuộc địa phận xã Vân Du, huyện Ân Thi, Ánh đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô mà Ánh đang mượn của anh Nam để mang đi cắm lấy

tiền tiêu sài cá nhân, nhưng Ánh không nói cho anh Bằng biết và anh Bằng cũng không biết nguồn gốc chiếc xe mô tô là của ai. Sau đó Ánh điều khiển xe mô tô chở anh Bằng đến nhà nghỉ Trang Anh ở thôn Ngọc Nhuế, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi gặp anh Đặng Văn Tr là nhân viên nhà nghỉ Trang Anh, Ánh nói với anh Trường *"cắm cho anh cái xe"*, nhưng không thấy anh Trường nói gì thì Ánh nói tiếp *"để lại chiếc xe mô tô lại làm tin để vay 4.000.000 đồng"*, thì anh Trường hỏi xe mô tô của ai, Ánh trả lời là xe của Ánh, anh Trường tin nhất trí và đưa cho Ánh số tiền 4.000.000 đồng, Ánh cầm tiền rồi gọi xe taxi chở Ánh và anh Bằng đi về đến Ngã tư thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi thì Ánh bảo anh Bằng xuống xe đi về, còn Ánh một mình đi chơi game và ăn tiêu hết số tiền 4.000.000 đồng.

Sau khi cho Ánh mượn xe, anh Nam ngồi đợi nhưng không thấy Ánh mang trả, anh Nam đã gọi điện cho Ánh, nhưng Ánh không nghe máy, nên anh Nam đã gọi điện cho anh Giang để cùng anh Giang đi tìm Ánh, nhưng không thấy. Sau đó anh Nam được biết Ánh đã mang xe đi cầm cố tại nhà nghỉ Trang Anh nên đã có đơn trình báo Công an huyện Ân Thi về nội dung sự việc trên.

Ngày 15/6/2019, anh Đặng Văn Tr đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α sơn màu xanh đen, bạc, biển số 89B1 - 617.31 mà Ánh đã cầm cố cho anh Trường ngày 10/6/2019.

Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL - HĐĐG ngày 29/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ân Thi định giá, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α sơn màu xanh đen, bạc, biển số 89B1 - 617.31, xe đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu ngày 14/12/2017 trị giá 13.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Vương Văn A còn khai nhận: Do có quen biết từ trước, nên khoảng 13h00 ngày 11/6/2019, Ánh gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn K bảo anh Kha đi lên thôn Xuân Nguyên, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi để Ánh trả lại anh Kha chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter sơn màu xanh, biển số 89E1 - 352.29 do Ánh mượn của anh Kha từ trước. Anh Kha đã cùng các anh Vũ Văn Hiển và Phạm Tiến Dũng đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α sơn màu xanh đen, bạc, biển số 89L1 - 065.47 của anh Kha để đi đến lấy chiếc xe mô tô anh Kha cho Ánh mượn. Khi đến nơi Ánh trả anh Kha xe mô tô, anh Kha mở cốp yên xe ra kiểm tra thấy trong ví của mình không còn số tiền 475.000 đồng để ở đó trước khi cho Ánh mượn xe, nên anh Kha hỏi Ánh số tiền này, thì Ánh nói đã tiêu, sau đó Ánh trả lại anh Kha 400.000 đồng, còn 75.000 đồng Ánh bảo anh Kha cho nợ khi nào có thì trả. Sau đó Ánh nhờ anh Kha chở về thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi. Khi đi đến đoạn trước cổng Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn thuộc địa phận thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, thì Ánh hỏi mượn anh Kha chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α sơn màu xanh đen, bạc không đeo biển số của anh Kha để đi đám cưới ở xã Tân Phúc, huyện Ân Thi và hẹn đến sáng ngày 12/6/2019 sẽ trả xe, anh Kha nhất trí, Ánh điều khiển xe mượn của anh Kha đi về nhà. Đến khoảng 16h00 cùng ngày, Ánh điều khiển xe mô tô mượn của anh Kha đi đám cưới, sau đó do không có tiền tiêu sài nên Ánh đã nảy sinh ý định mang chiếc xe mô tô

mượn của anh Kha mang đi cầm cố lấy tiền ăn tiêu. Ánh gọi điện cho anh Nguyễn Quý G bảo anh Giáp cầm cố xe, nhưng anh Giáp trả lời không có tiền và anh Giáp có bảo Ánh mang xe xuống thôn 1, xã Hạ Lễ, huyện Ân Thi sẽ nhờ người cầm cố xe hộ. Khoảng 20h00 cùng ngày, Ánh xuống gặp anh Giáp đang ngồi chơi uống nước cùng anh Nguyễn Quang K và anh Nguyễn Văn B. Ánh đi vào nói với anh Giáp cầm cho em chiếc xe mô tô với giá 3.000.000 đồng, anh Giáp nói không có tiền, thì anh Khánh hỏi Ánh nguồn gốc xe mô tô là của ai, Ánh nói là xe của Ánh, nhưng biển số bị lỏng nên tháo ra để ở nhà, anh Khánh tin đồng ý cầm xe và đưa cho Ánh số tiền 3.000.000 đồng, Ánh cầm tiền và bảo anh Khánh đưa thêm 500.000 đồng, anh Khánh lại đưa thêm cho Ánh 500.000 đồng, tổng số Ánh vay của anh Khánh số tiền là 3.500.000 đồng. Sau đó anh Khánh đưa xe mô tô cầm của Ánh cho anh Ba đi và sử dụng, còn Ánh sau khi cắm xe cho anh Khánh lấy số tiền 3.500.000 đồng đã một mình đi ăn tiêu hết, không quay lại trả tiền để lấy xe trả anh Kha.

Đến ngày 12/6/2019, không thấy Ánh mang trả xe, anh Kha đã điện thoại cho Ánh bảo mang xe trả, nhưng Ánh không trả nên ngày 19/6/2019 anh Kha có đơn trình báo Công an huyện Ân Thi.

Ngày 20/6/2019, anh Nguyễn Văn B đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α sơn màu xanh đen, bạc, không đeo biển số, mà Ánh đã cầm cố cho anh Khánh ngày 11/6/2019 lấy 3.500.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL - HĐĐG ngày 01/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ân Thi định giá, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave sơn màu xanh đen, bạc. biển số 89L1 - 065.47 xe đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu ngày 06/6/2012 đến nay có giá là 9.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Vương Văn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng, người liên quan; phù hợp với vật chứng thu giữ và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với Đặng Văn Tr, Nguyễn Quang K có hành vi cầm cố xe mô tô của Vương Văn A, nhưng họ đều không biết xe do Ánh mượn để mang đi cầm cố và anh Nguyễn Huy B có đi cùng Ánh đến gặp anh Đặng Văn Tr để Ánh cầm cố xe mượn của anh Nam cho anh Trường, nhưng anh Bằng không biết đó là xe do Ánh mượn của anh Nam để mang đi cầm cố. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã làm rõ nhưng không có căn cứ để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa chị Đỗ Thùy Linh là vợ của bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả thay cho bị cáo đối với anh Đặng Văn Tr số tiền

4.000.000đ và anh Nguyễn Quang K số tiền 3.500.000đ. Anh Trường và anh Khánh đã nhận đủ số tiền và không có ý kiến, yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra làm rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α sơn màu xanh đen, bạc, biển số 89B1 - 617.31 thuộc quyền sở hữu của anh Hoàng Đình N và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α sơn màu xanh đen, bạc, không đeo biển kiểm soát thuộc quyền sở hữa của anh Kha. Nên ngày 12/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã ra Quyết định trả lại 02 chiếc xe mô tô trên cùng đăng ký xe cho anh Nam và anh Kha.

Cáo trạng số 28 ngày 07 tháng 10 năm 2019 của VKS huyện Ân Thi , tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Vương Văn A phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 175 BLS.

Đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên xử Vương Văn A phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Vương Văn A 09 tháng đến 01 năm tù. Thời hạn tính từ ngày đi thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST theo quy định tại Nghị quyết 326 của Quốc hội quy định về lệ phí, án phí của Tòa án và Điều 135, Điều 136 BLHS./.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Cơ quan điều tra công an huyện Ân Thi; Kiểm sát viên, VKSND huyện Ân Thi đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của BLTTHS. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ánh đã thành khẩn khai nhận

toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của VKSND huyện Ân Thi truy tố: Khoảng 18h00 ngày 10/6/2019, bị cáo Ánh mượn của anh Hoàng Đình N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, BKS 89B1 – 61731 nhưng sau đó không trả lại cho anh Nam, Ánh mang đi cầm cố lấy số tiền 4.000.000đ. Tiếp đến ngày 11/6/2019, bị cáo cũng mượn của anh Nguyễn Văn K 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave có BKS 89L1 -06547 sau đó không trả lại cho anh Kha, Anh mang đi cầm cố cho anh Nguyễn Quốc Khánh lấy số tiền 3.500.000đ. Theo kết luận định tài sản số 10/KL – HĐĐG ngày 29/6/2019 và số 11/ KL – HĐĐG ngày 01/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ân Thi kết luận: 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α sơn màu xanh đen, bạc có BKS 89B1 617.31 có giá trị 13.500.000đ, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh đen, BKS 89L1 06547 trị giá 9.500.000đ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ do Cơ quan CSĐT Công an huyện Ân Thi đã thu thập được.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nên có đủ nhận thức để biết rằng tài sản đó thuộc sở hữu của người khác nhưng do l□ời lao động, muốn kiếm tiền một cách dễ dàng nên bị cáo đã lợi dụng sự quen biết tin tưởng của người khác giao tài sản cho mình, nhưng sau đó bị cáo đã không trả lại tài sản cho chủ sở hữu mà cố ý mang tài sản đó đi cầm cố lấy tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Điều đó chứng tỏ bị cáo rất xem nhẹ các quy tắc xử sự trong cuộc sống cũng nh□ rất coi th□ờng pháp luật. Hành vi của bị cáo còn gây lên sự bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh h□ởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa ph□ơng. Chính vì vậy cần thiết phải đưa bị cáo ra truy tố và xét xử nghiêm minh, kịp thời tr□ớc pháp luật nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận : Bị cáo Vương Văn A phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của BLHS.

Như vậy, VKSND huyện Ân Thi đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX còn cân nhắc xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo tác động gia đình bồi thường cho anh Trường số tiền 4.000.000đ và anh Nam số tiền 3.500.000đ khắc phục hậu quả,ngoài ra gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo thực hiện 2 lần hành vi lạm dụng

tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, mỗi lần đều cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS " Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn, lại thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên xét thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Xét về hoàn cảnh kinh tế cũng như việc bị cáo không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về TNDS : Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được chị Linh bồi thường khắc phục hậu quả thay cho bị cáo với tổng số tiền 7.500.000đ và không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Đã được xem xét, giải quyết

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vương Văn A (Chầy) phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1và khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS; Điều 136, Điều 106 của BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Vương Văn A (Chầy) 09 tháng tù thời gian tính từ ngày thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự : HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc từ ngày niêm yết bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lương Thị Thủy

Nơi nhận
- *VKS huyện;*
- *Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;*
- *THA;*
- *Lưu HS*